

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 13/CHOLIMEX FOOD/2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Địa chỉ: Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 37653389 - 37654946 Fax: (028) 37653025

Email: cholimexfood@cholimexfood.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0304475742

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **NUỐC TƯƠNG ĐẬU NÀNH HƯƠNG VIỆT THANH VỊ**

2. Thành phần: Nước, muối, **khô đậu phộng, đậu nành (120 g/l)**, chất điều vị: (621), (627), (631), (951), (950), phẩm màu tổng hợp (150c), đường, chất điều chỉnh độ acid (330), hương nước tương tổng hợp, chất bảo quản (202), chất làm dày (415).

Thông tin, cảnh báo: Người dị ứng với các thành phần trên cần lưu ý khi sử dụng.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì: chai PET, chai thủy tinh, nắp HDPE (dùng cho chai thủy tinh), gói PE, PA, can nhựa PET, HDPE, chai PVC.

Thể tích thực ở 20 °C: 7 ml, 10 ml, 20 ml, 25 ml, 150 ml, 185 ml, 200 ml, 250 ml, 490 ml, 500ml, 750 ml, 2 lít, 4,9 lít, 5 lít, 20 lít hoặc tùy theo nhu cầu thị trường và thể tích thực hoặc khối lượng tịnh đúng với thể tích thực hoặc khối lượng tịnh ghi trên nhãn sản phẩm phù hợp cho từng loại bao bì chứa đựng.



Handwritten signature

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm)
- Quyết định 46/2007/BYT (Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm của Bộ Y Tế ngày 19 tháng 2 năm 2007)
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT (Thông tư hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm của Bộ Y tế ngày 15 tháng 06 năm 2015)
- Thông tư số 50/2016/TT-BYT (Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 10 năm 2018

PI TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Huyền Trang



KT3 – 02889AVS8/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

21/08/2018
 Page 01/01

1. Tên mẫu : NƯỚC TƯƠNG ĐẬU NÀNH HƯƠNG VIỆT THANH VỊ
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
 Mẫu còn nguyên bao bì nhãn hiệu
3. Số lượng mẫu : 01 (500 mL)
4. Ngày nhận mẫu : 13/08/2018
5. Thời gian thử nghiệm : 13/08/2018 – 21/08/2018
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX
 Lô C40 – 43/I, C51 – 55/II, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A
 Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
7.1. Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/mL ISO 4833 - 1 : 2013	< 1 (*)
7.2. Coliforms,	CFU/mL ISO 4832 : 2006	< 1 (*)
7.3. <i>Escherichia coli</i> ,	CFU/mL ISO 16649 – 2 : 2001	< 1 (*)
7.4. <i>Staphylococcus aureus</i> ,	CFU/mL AOAC 2016 (975.55)	< 1 (*)
7.5. <i>Clostridium perfringens</i> ,	CFU/mL ISO 7937 : 2004	< 1 (*)
7.6. Tổng số nấm men, nấm mốc,	CFU/mL ISO 21527 – 1 : 2008	< 1 (*)
7.7. <i>Salmonella</i> spp./25 mL	ISO 6579 – 1 : 2017	Âm tính

Ghi chú: (*) Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

PHỤ TRÁCH PTN VI SINH - GMO



Trần Thị Ánh Nguyệt

**TL. GIÁM ĐỐC
 TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM**



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến./ Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
 2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3. N/A: không áp dụng.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3. Not applicable
 3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu./ Name of sample and customer are written as customer's request.
 4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
 Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.
 5. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA) - Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 (VILAS 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
 The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2005 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (VILAS 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-8) 3829 4274 Fax: (84-8) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
 Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-61) 383 6212 Fax: (84-61) 383 6298 E-mail: qt-dichvu@quatest3.com.vn

KT3-09076ATP8/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

21/08/2018
 Trang 01/01

1. Tên mẫu : NƯỚC TƯƠNG ĐẬU NÀNH HƯƠNG VIỆT THANH VỊ
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
 Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 13/08/2018
5. Thời gian thử nghiệm : 14/08/2018 - 21/08/2018
6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CTP CHOLIMEX**
 Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc,
 Xã Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu		Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng chì,	mg/L	QTTN/KT3 083:2012	0,03	Không phát hiện
7.2. Hàm lượng cadimi,	mg/L	QTTN/KT3 083:2012	0,03	Không phát hiện
7.3. Hàm lượng asen tổng số,	mg/L	TCVN 8427:2010	0,01	Không phát hiện
7.4. Hàm lượng thủy ngân,	mg/L	QTTN/KT3 064:2016	0,015	Không phát hiện

P. TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Hữu Tín

TL. GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG
CHẤT LƯỢNG 3



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/ Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.

2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.

3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample and customer are written as customer's request.

4. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95%. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.

Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95% confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: không áp dụng.
 Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
 Testing: 7 Road 1, Biên Hòa I Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn



KT3-10550ATP8/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

02/10/2018
Trang 01/01

1. Tên mẫu : NƯỚC TƯƠNG ĐẬU NÀNH HƯƠNG VIỆT THANH VỊ
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 20/09/2018
5. Thời gian thử nghiệm : 21/09/2018 - 27/09/2018
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CPTP CHOLIMEX
Lô C40-C43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc,
Xã Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng protein, g/100 mL	TCVN 1764 : 2008	1,94

Ghi chú: Hàm lượng protein = Hàm lượng nitơ x 6,25

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

Nguyễn Thành Công



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến./ Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.

2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.

3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu./ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.

Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn

Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn



KT3-10550ATP8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/09/2018
Trang 01/01

1. Tên mẫu : NƯỚC TƯƠNG ĐẬU NÀNH HƯƠNG VIỆT THANH VỊ
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 20/09/2018
5. Thời gian thử nghiệm : 21/09/2018 - 27/09/2018
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CPTP CHOLIMEX
Lô C40-C43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc,
Xã Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng nitơ tổng, g/100 mL	TCVN 1764 : 2008	0,31
7.2. Hàm lượng muối ăn (NaCl), g/100 mL	TCVN 1764 : 2008	12,0

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

Nguyễn Thành Công



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến./ Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu./ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
 CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample Code BN18071509 MM18074600	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM <i>TEST REPORT</i>	BMNM 02/3 – LBH 03 Ngày/Date : 02/08/2018
--	---	--

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX**
 Địa chỉ/ *Address* : **LÔ C40-43/I, C51-55/II - ĐƯỜNG SỐ 7 - KCN VĨNH LỘC - HUYỆN BÌNH CHÁNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
 Tên mẫu/ *Name of sample* : **NƯỚC TƯƠNG ĐẬU NÀNH HƯƠNG VIỆT THANH VỊ**
 Số lượng/ *Quantity* : 1
 Tình trạng mẫu/ *Sample description* : Dạng lỏng
 Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 25/07/2018
 Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 02/08/2018

STT/ <i>No</i>	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ <i>Parameters</i>	Đơn vị tính/ <i>Unit</i>	Kết quả/ <i>Result</i>	Phương pháp/ <i>Test method</i>
1	3-MCPD	mg/Kg	Không phát hiện MDL = 0,01	CASE.SK.0015 (GC/MS) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / *Method is accredited by VILAS*

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / *Subcontracted test.*

MDL - Ngưỡng phát hiện của phương pháp / *Method Detection Limit.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Th.S. Vũ Hàn Giang

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



Trương Huỳnh Anh Vũ

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ *Information of sample is written as customer's request.*

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *This testing result is only valid on tested sample.*



Chịu trách nhiệm về nội dung thể hiện trên nhãn bằng tiếng nước ngoài tương ứng với nội dung tiếng việt

20.3 cm

7.8 cm

Cholimex
NƯỚC TƯƠNG ĐẬU NÀNH HƯƠNG VIỆT THANH VỊ
CHAY MẶN ĐỀU DÙNG ĐƯỢC
500 ml
 THỂ TÍCH THUỘC 0 20%
3-MCPD
3-MCPD

THÀNH PHẦN: Mì đặc, muối, bột đậu phộng, đậu nành (120 g/l), chất điều vị (6271), (6272), (631), (950), (951), phẩm màu tổng hợp (150 g), đường, chất điều vị (330), hương nước tương.

HƯƠNG DẪN 50 ĐƯỢC: Dùng để chăm sóc gia vị cho ướp, làm, chiên, xào, nấu, ...

THÔNG TIN, cảnh báo: Người dị ứng với các thành phần trên cần lưu ý khi sử dụng.

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG CHỦ YẾU: - Hàm lượng protein $\geq 1,9$ g/100 ml
 - Hàm lượng muối 50 - 160 g/l
 - Nitơ tổng ≥ 3 g/l
 - Không có 3-MCPD.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, trong bao bì kín & nhiệt độ phòng.

Tránh ánh nắng trực tiếp.
 Ngày sản xuất: xem trên nhãn
 Thời hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Sản xuất tại Việt Nam
 Facebook: cholimexfood
 Email: cholimexfood@cholimexfood.com.vn - Website: www.cholimexfood.com.vn
 Hotline: (028) 3765 4946
 DT: (028) 3765 3389 - Fax: (028) 3765 3025
 Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh.
 Lô C40-43/L, C51-55/L, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc A, Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh.

SẢN XUẤT TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX
 Bảo vệ sức khỏe và môi trường: Thành phần tự nhiên của sản phẩm.
 Thành phần chính không: Thành phần tự nhiên của sản phẩm, không thêm chất bảo quản nhân tạo, không thêm chất tạo ngọt nhân tạo, không thêm chất tạo màu nhân tạo.

3-MCPD: là chất có khả năng gây ung thư.
 Thành phần chính không: Thành phần tự nhiên của sản phẩm, không thêm chất bảo quản nhân tạo, không thêm chất tạo ngọt nhân tạo, không thêm chất tạo màu nhân tạo.

Mình yêu tô này ra **NƯỚC TƯƠNG HƯƠNG VIỆT** thơm ngon tự nhiên thuần khiết.
 Sản xuất dưới sự kiểm nghiệm chặt chẽ, đảm bảo không 3-MCPD theo quy định của Bộ Y Tế và chất lượng. Sau đó, kết hợp với công nghệ tinh chế hiện đại - thành phần chính không và chuẩn sạch kết hợp kết hợp từ hạt giống khi ủ men tương để cho ra các hạt đậu nành đạt tiêu chuẩn được sản xuất từ những hạt đậu nành tự nhiên, thông qua các tiêu

Ngày 08...tháng 10 năm 2018

Ban Tổng Giám Đốc

Handwritten signature

Nguyễn Thị Huyền Trang

Cơ sở chịu trách nhiệm về nội dung thể hiện trên nhãn bằng tiếng nước ngoài tương ứng với nội dung tiếng việt

14 cm

8 cm



THÀNH PHẦN: Nước muối, kho đậu phộng, dầu nành (120 g/l), chất điều vị; bột ngọt (202), chất làm dày (415).

HƯƠNG DẪN SỮ DỪNG: Dùng để chăm trực tiếp với thức ăn hoặc thêm tỏi, ớt vào và pha chế cho vừa khẩu vị của từng người hoặc làm gia vị cho ướp, tẩm, chiên, xào, nấu. Thông tin, cảnh báo: Người dị ứng với các thành phần trên cần lưu ý khi sử dụng.

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG CHỦ YẾU:

- Hàm lượng protein $\geq 1,9$ g/100 ml
- Nitơ tổng ≥ 3 g/l
- Hàm lượng muối 90 - 160 g/l
- Không có 3-MCPD

HƯƠNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, trong bao bì kín ở nhiệt độ phòng, tránh ánh nắng trực tiếp.

THE TIEN THUE O 206

4,91

Thời hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất: xem trên nhãn

Sản xuất tại Việt Nam

CHOLIMEXFOOD

Website: www.cholimexfood.com.vn

E-mail: cholimexfood@cholimexfood.com.vn

Hotline: (028) 3765 4946

ĐT: (028) 3765 3389 - Fax: (028) 3765 3025

Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh,Thành Hồ Chí Minh.

Lô C40-43/L, CS1-55/II, đường số 7, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc.

CHOLIMEX

SẢN XUẤT TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM

Vị sinh và giữ được hương thơm tự nhiên của sản phẩm.

Thanh trùng chân không: Thanh trùng ở áp suất chân không, nhiệt độ thấp, thời gian ngắn, đảm bảo tiêu diệt vi sinh và giữ được hương thơm tự nhiên của sản phẩm.

Chất 3-MCPD: là chất có khả năng gây ung thư.

HƯƠNG VIỆT thơm ngon tự nhiên thuần khiết.

BỘ Y TẾ. Những yếu tố này tạo ra **NƯỚC TƯƠNG** chất chế, đảm bảo **không 3-MCPD** theo quy định của **trung tâm không** và sản xuất dưới sự kiểm nghiệm kết hợp với công nghệ tinh chế hiện đại - **thanh** hạt đậu nành đạt tiêu chuẩn về chất lượng. Sau đó, lọc chiết khe từ hạt giống khi uorm trong để cho ra các hạt đậu nành tự nhiên, thông qua các tiêu chuẩn sáng **NƯỚC TƯƠNG HƯƠNG VIỆT** được sản xuất từ những

Ngày 08...tháng...10...năm 2018

Ban Tổng Giám Đốc

Maung

Nguyen Thi Nguyen Giang